TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 24 - 6 - 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Hà và ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên toà: ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: bà Dương Thị Kim Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

+ Dương Văn S - sinh năm 1998; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: tiểu khu LM, thị trấn KK, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Nguyễn Thị H2; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 27/12/2020 chuyển tạm giam, đến ngày 16/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: chị Trần Thị Mỹ D - sinh năm 1994; địa chỉ: số 102/3 đường 77, phường TQ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ anh Đỗ Mạnh H - sinh năm 1998; địa chỉ: thôn NT, xã Liêm S, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

+ chị Vũ Thị Thu H1 - sinh năm 2000; địa chỉ: thôn B, xã THT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01/2019, do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Dương Văn S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của những người có nhu cầu vay tín chấp thông qua mạng xã hội Facebook. S lập một tài khoản Facebook mang tên "H2 Thảo" rồi tải ảnh 01 người phụ nữ không quen biết trên mạng xã hội sử dụng làm ảnh đại diện giả làm nhân viên Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam và đăng bài viết quảng cáo cho vay tiền tín chấp, tạo niềm tin cho những người muốn vay tiền. S quảng cáo thủ tục vay tiền nhanh gọn, không phải đến ký hợp đồng, chỉ cần chụp CMND hoặc sổ hộ khẩu, bằng lái xe gửi cho S qua ứng dụng Messenger thì sẽ được duyệt vay và được Công ty tài chính Home Credit giải ngân trực tiếp vào tài khoản khách hàng. Đồng thời S nói với bạn mình là anh Đỗ Mạnh H về việc không có chứng minh thư nhân dân để làm thẻ ngân hàng, nên nhờ anh H đứng tên mở tài khoản Ngân hàng Công thương (Viettinbank), số 105870970987 và đăng ký số điện thoại 0928.110.298 của S để sử dụng dịch vụ BankPlus trên điện thoại (Internet Banking) và nhận thông báo của ngân hàng. Sau khi đăng ký tài khoản xong thì anh H đi làm tại Hà Nội, không lấy thẻ ATM và cũng không sử dụng số tài khoản đã đăng ký trên, S là người trực tiếp quản lý, sử dụng số tài khoản này. Khi những người có nhu cầu muốn vay tiền liên lạc với S thông qua Facebook, S yêu cầu họ chụp ảnh chứng minh nhân dân hoặc sổ hộ khẩu, băng lái xe để gửi cho S qua ứng dụng Messenger rồi nhắn tin cho họ muốn giải ngân nhanh thì phải chuyển một khoản tiền gọi là phí bảo hiểm, phí làm hồ sơ vay tiền vào tài khoản Ngân hàng Công thương mang tên Đỗ Mạnh H trên. Khi những người có nhu cầu vay tiền đã chuyển tiền phí theo yêu cầu thì S chặn liên lạc tài khoản Facebook với những người này. Ban đầu, S sử dụng Facebook "H2 Thảo", được một thời gian sau thì đổi tên thành "Thanh Thảo".

Khoảng đầu tháng 4/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, chị Trần Thị Mỹ D thấy tài khoản Facebook "Thanh Thảo" có hình ảnh đại diện là nhân viên nữ của Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam đăng quảng cáo cho vay tín chấp, giải ngân nhanh không qua thẩm định. Do cần tiền để sử dụng cá nhân, chị D sử dụng tài khoản Facebook của mình có tên "Shu Hí" nhắn tin qua Messenger với tài khoản Facebook "Thanh Thảo" sau đó đặt vấn đề vay 70.000.000 đồng. S sử dụng tài khoản Facebook "Thanh Thảo" nhắn tin yêu cầu chị D cung cấp hình ảnh chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu gửi qua Messenger cho S. Sau khi chị D gửi hình ảnh xong, S nhắn tin thông báo chị D đã được Công ty tài chính Home Credit duyệt khoản vay nhưng phải nộp trước số tiền 2.950.000 đồng tiền phí bảo hiểm thì mới được giải ngân thì chị D đồng ý, S yêu cầu chị D nộp tiền vào tài khoản Ngân hàng Công thương mang tên Đỗ Mạnh H nêu trên. Do chưa đủ tiền nên ngày 02/4/2020 chị D đã chuyển số tiền 1.700.000 đồng sau đó ngày 03/4/2020 chị D tiếp tục chuyển 1.250.000 đồng từ tài khoản số 1842354098 Ngân hàng ACB của chị D qua Internet Banking trên điện thoại vào tài khoản 105870970987 mang tên DO MANH HUYNH - Viettinbank. Sau

khi nhận đủ tiền, S đã chặn Facebook chị D và không liên lạc nữa, đến tháng 8/2020, do sợ bị bại lộ S đã xóa tài khoản Facebook "Thanh Thảo".

Ngoài ra, quá trình điều tra Dương Văn S còn khai nhận từ tháng 11/2019 đến tháng 8/2020 với thủ đoạn trên, S đã lừa đảo chiếm đoạt của hơn 30 bị hại ở nhiều tỉnh thành trên cả nước với số tiền của mỗi người từ vài trăm nghìn đến vài triệu đồng, tuy nhiên do tài khoản Facebook S dùng để lừa đảo đã bị xóa nên S không nhớ được những bị hại này là ai, địa chỉ ở đâu. Số tiền S chiếm đoạt được của chị D và một số người khác S sử dụng chơi game và chuyển tiền sang tài khoản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh vượng số 186368018 của bạn gái S là chị Vũ Thị Thu H1 và sử dụng thẻ ATM mượn của chị H1 trước đó để rút tiền ở cây ATM tiêu sài cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã có văn bản gửi Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quân đội đề nghị cung cấp thông tin của các cá nhân đã sử dụng dịch vụ chuyển tiền đến tài khoản Viettinbank 105870970987 mang tên Đỗ Mạnh H để mở rộng điều tra, xác định bị hại trong vụ án. Tuy nhiên có nhiều tài khoản không xác định được thông tin cá nhân chính xác, một số tài khoản có thông tin song qua xác minh các chủ tài khoản xác định không bị ai lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã phối hợp đề nghị kênh Truyền hình Công an nhân dân (ANTV) - Bộ Công an phát thông báo truy tìm bị hại và đề nghị Công an một số địa phương phối hợp xác minh tìm bị hại nhưng đến nay chưa có kết quả nên đã tách ra xác minh xử lý sau.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 2.950.000 đồng do Dương Văn S tự nguyện giao nộp để khắc phục hậu quả; 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pjime bên trong có lắp 01 sim số 0928.110.298 do S tự nguyện giao nộp.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn S, cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Mỹ D yêu cầu S bồi thường số tiền 2.950.000 đồng đã chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSTL ngày 14/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Dương Văn S về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Dương Văn S từ 09 đến 15

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả cho chị Trần Thị Mỹ D số tiền 2.950.000 đồng, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pjime bên trong có lắp 01 sim số 0928.110.298.

- Bị cáo Dương Văn S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Dương Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng đầu tháng 4/2020, Dương Văn S đã sử dụng khoản Facebook "H2 Thảo" sau đó đổi thành “Thanh Thảo" và đăng tải hình ảnh thông tin giả là nhân viên Công ty tài chính TNHH MTV Home Credit Việt Nam đăng quảng cáo cho vay tín chấp, giải ngân nhanh chóng không qua thẩm định, khi khách hàng nhắn tin qua Messenger về nhu cầu vay vốn, S yêu cầu chụp chứng minh thư nhân dân hoặc sổ hộ khẩu, bằng lái xe gửi qua ứng dụng Messenger cho S rồi yêu cầu chuyển trước một số tiền gọi là phí bảo hiểm, phí làm hồ sơ vay tiền vào số tài khoản Viettinbank số 105870970987 mang tên Đỗ Mạnh H, sau khi nhận được tiền S chặn Facebook của những người này và chuyển số tiền chiếm đoạt được qua số tài khoản ACB số 186368018 của chị Vũ Thị Thu H1 rồi rút ra tiêu sài cá nhân hết. Với thủ đoạn gian dối này, S đã chiếm đoạt của chị Trần Thị Mỹ D số tiền 2.950.000đ (Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi nêu trên của Dương Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", đã "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và "người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại" nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo xuất trình đơn có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Hơn nữa, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi cả tin những thông tin được đăng quảng cáo mà không xác thực lại thông tin dẫn đến tội phạm lừa đảo qua mạng xã hội dễ dàng thực hiện. Vì vậy thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền đã chiếm đoạt để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên cần trả cho chị Trần Thị Mỹ D số tiền 2.950.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với nội dung Dương Văn S khai từ tháng 11/2019 đến tháng 8/2020 đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản của hơn 30 bị hại ở nhiều tỉnh thành trên cả nước với số tiền của mỗi người từ vài trăm nghìn đến vài triệu đồng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung xác minh song đến nay chưa xác định được các bị hại và đã tách nội dung này để tiếp tục xác minh, xử lý sau khi có đủ căn cứ là đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại đi động S dùng để đăng thông tin, liên lạc trao đổi chiếm đoạt tài sản, S xác định vào tháng 8/2020 đã bán ở Hà Nội, S không nhớ rõ địa chỉ nơi bán nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để thu hồi xử lý.

Đối với việc S khai sử dụng số tiền chiếm đoạt được để chơi game trên mạng, hiện nay game đó không còn tồn tại, ngoài lời khai của S không còn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT không có cơ sở để xem xét, xử lý là đúng pháp luật.

Đối với anh Đỗ Mạnh H là người đứng tên lập tài khoản Ngân hàng Công thương số tài khoản 105870970987 và cho S sử dụng; chị Vũ Thị Thu H1 là người cho S mượn thẻ ATM tài khoản số 186368018 Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng để rút tiền sử dụng. Quá trình điều tra xác định cả anh H và chị H1 đều không bàn bạc thống nhất, không biết mục đích và không được hưởng lợi ích từ việc S sử dụng tài khoản ngân hàng để lừa đảo và rút tiền, vì vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự anh H, chị H1 với vai trò đồng phạm với S về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và hành vi không tố giác tội phạm là đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Dương Văn S 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/6/2021).

Giao bị cáo Dương Văn S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng:

Trả cho chị Trần Thị Mỹ D - sinh năm 1994; địa chỉ: số 102/3 đường 77, phường TQ, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 2.950.000 đồng (hai triệu

chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Dương Văn S 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng vàng đã cũ, mặt kính phía trước góc dưới bên trái của điện thoại bị nứt vỡ, có số IMEI1: 353415082493498, IMEI2: 353416082493496, trong điện thoại lắp sim số 0928.110.298.

(chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm. Số tiền theo ủy nhiệm chi số 30 lập ngày 20/5/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: bị cáo Dương Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quang Ái